TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHỢ MỚI** **TỈNH BẮC KẠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **44/**2018/HS-ST
Ngày 14-8-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI, TỈNH BẮC KẠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vương Hồng Giang;

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lý Văn Thuận;

2. Ông Dương Văn Hà.

- Thư ký phiên tòa: Bà Triệu Thị Yến, Thư ký Tòa án nhân dân Huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Anh, Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án án nhân Huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 44/2018/TLST-HS ngày 04 tháng 7 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2018/QĐXXST- HS ngày 24 tháng 7 năm 2018, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Quang H; Tên gọi khác: Không.

Sinh ngày 10/11/1989 tại Huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Nơi cư trú: Xóm Đ, xã Đ, Huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Dân tộc: Dao; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: Lớp 11/12;

Con ông Nguyễn Văn T và bà Triệu Thị T; Bố nuôi Nguyễn Viết D và mẹ nuôi Triệu Thị H.

Bị cáo có vợ là Lưu Thị D và 01 con sinh năm 2014.

Tiền sự: Không. Tiền án: Có 01 tiền án, tháng 9 năm 2013 bị Tòa án nhân dân Huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 24 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại khoản 2 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009. Tháng 02 năm 2016 chấp hành xong án phạt tù trở về địa phương. Bị cáo hiện đang chấp hành Bản án số: 51/2017/HSST ngày 25/9/2017 của Tòa án nhân dân Huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn. (Có mặt tại phiên tòa).

2. **Lý Văn V**; Tên gọi khác: Không.

Sinh ngày 19/9/1989 tại Huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Nơi cư trú: Xóm Đ, xã Đ, Huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Dân tộc: Nùng; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: Lớp 9/12.

Con ông Lý Văn S và bà Chu Thị P.

Bị cáo có vợ là Bàn Thúy N và 02 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2012.

Tiền sự: Không. Tiền án: Có 02 tiền án. Tháng 9 năm 2009 bị Tòa án nhân dân Huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An xử phạt 18 tháng tù cho hưởng án treo về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009; Tháng 5 năm 2014 bị Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 09 tháng tù về tội 'Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" theo quy định tại khoản 1 Điều 250 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009, tháng 11 năm 2014 chấp hành xong án phạt tù trở về địa phương, chưa được xóa án tích; Tháng 8 năm 2016, bị Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn xử phạt 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009, tháng 12 năm 2016 chấp hành xong án phạt tù trở về địa phương, đến nay chưa được xóa án tích. Bị cáo hiện đang chấp hành Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số: 01/2018/HSST-LCCT ngày 04/7/2018 của Tòa án nhân dân Huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn cho đến nay, (Có mặt tại phiên tòa).

Bị hại gồm:

1. Nông Văn H, sinh năm 1991, (Vắng mặt);

Trú tại: Thôn N, xã T, Huyện C, tỉnh Bắc Kạn.

2. Hà Đức B, sinh năm 1987, (Vắng mặt);

Trú tại: Thôn N, xã M, Huyện C, tỉnh Bắc Kạn.

Người làm chứng: Dương Chu T, sinh năm 1986, trú tại: Tiểu khu T, thị trấn Đ, Huyện P, tỉnh Thái Nguyên (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 19 giờ ngày 03/6/2017, Lý Văn V và Nguyễn Quang H, cùng ăn cơm ở nhà V. Tại đây, H bảo với V là "Hôm nay có đi làm không?", V hiểu H hỏi mình là có đi trộm cắp xe mô tô không nên đồng ý. Đến 23 giờ 30 phút cùng ngày, V thuê xe taxi do anh Dương Chu T, trú tại: Tiểu khu T, thị trấn Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên điều khiển và gọi H đi cùng từ nhà mình đến địa phận huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn với mục đích trộm cắp xe mô tô. Khi đi đến khu vực xã Thanh Vận, huyện Chợ Mới thì V và H xuống xe đi bộ dọc theo đường liên xã Cao Kỳ - Thanh Vận, nơi có nhiều hộ dân sinh sống để tìm và trộm cắp xe mô tô, còn Dương Chu T đi xe taxi quay về Thái Nguyên. V và H đi đến khu vực ngã ba đường liên thôn thuộc thôn N, xã T, huyện Chợ Mới rồi rẽ vào nhà anh Nông Văn H1, phát hiện chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave BKS 97B1-

306.28 màu trắng, để ở gầm sàn nhà không có người trông coi. Lúc này V đứng đợi ở ngoài đường đối diện với cổng nhà anh H1, còn H đi bộ vào dắt chiếc xe mô tô ra chỗ V đang đứng đợi rồi cả hai cùng nhau đẩy xe trôi xuống dốc cách nhà anh H1 khoảng 80 mét thì dừng lại. Tại đây, H dùng chiếc kéo sắt đã chuẩn bị từ trước để mở ổ khóa điện của xe, nổ máy xe đèo V tẩu thoát. Đi được khoảng 500 mét thì H và V dừng xe lại, cả hai cùng tháo gương chiếu hậu của xe vứt sang bên đường, sau đó H đèo V đi đến địa phận xã Mai Lạp, huyện Chợ Mới để tiếp tục lấy trộm xe mô tô. Khi đi đến thôn N, xã M, huyện Chợ Mới thì H và V dừng xe lại ở đầu đường rẽ xuống nhà anh Hà Đức B, rồi cùng nhau đi bộ xuống nhà anh B, lúc này khoảng 02 giờ 30 phút ngày 04/6/2017. Phát hiện thấy chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Sirius màu trắng BKS 97B1- 483.65 của anh Hà Đức B để ở gầm sàn nhà không có người trông coi, V đã dùng chiếc kéo sắt dùng trước đó mở khóa điện chiếc xe mô tô trên, rồi cùng H dắt chiếc xe lên đường gần vị trí dựng chiếc xe mô tô BKS 97B1- 306.28. V nổ máy tẩu thoát cùng chiếc xe mô tô BKS 97B1- 483.65 còn H nổ máy và tẩu thoát cùng chiếc xe mô tô HONDA Wave BKS 97B1- 306.28. Khi cả hai đi đến khu vực thôn Bản Áng, xã Thanh Bình, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn thì H bị lực lượng công an bắt quả tang cùng chiếc xe mô tô BKS 97B1- 306.28, còn V bỏ chạy cùng với chiếc xe mô tô BKS 97B1- 483.65. V bỏ chạy tiếp được khoảng 02 km thì bị ngã xe nên bỏ xe lại, rồi đón xe khách đi về Thái Nguyên.

Hành vi trộm cắp chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave màu trắng BKS 97B1- 306.28 của Nguyễn Quang H đã bị Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới xét xử tại Bản án số 51/2017/HS-ST ngày 25/9/2017.

Ngày 28/01/2018, Lý Văn V đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn để đầu thú về hành vi phạm tội của mình.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn ra các quyết định số 21 ngày 04/6/2017 và số 09 ngày 31/01/2018 trưng cầu định giá tài sản đối với xe mô tô BKS 97B1- 306.28 và xe mô tô BKS 97B1- 483.65.

Tại Kết luận của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn số 17/KL-HĐĐG ngày 03/7/2017 và số 03//KL-HĐĐG ngày 01/02/2018 kết luận: Tại thời điểm bị chiếm đoạt chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave BKS 97B1- 306.28 có giá trị là: 11.400.000đ (Mười một triệu bốn trăm nghìn đồng), chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Sirius BKS 97B1- 483.65 có giá trị là: 17.600.000đ (Mười bảy triệu sáu trăm nghìn đồng).

Về vật chứng: Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave BKS 97B1- 306.28, Cơ quan điều tra Công an huyện Chợ Mới đã trả lại tài sản cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Nông Văn H1. Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Sirius BKS 97B1- 483.65, quá trình điều tra cơ quan điều tra không thu hồi được.

Đối với chiếc kéo sắt mà H và V dùng làm vam mở khóa xe mô tô để trộm cắp, quá trình điều tra V khai sau khi thực hiện hành vi trộm cắp đã vứt ở đâu không rõ nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để truy tìm tang vật trên.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về các quyết định tố tụng và việc xử lý vật chứng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra công an huyện Chợ Mới và Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới.

Bản cáo trạng số: 27/CT-VKSCM, ngày 02/7/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn truy tố bị cáo Nguyễn Quang H về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 138; Truy tố bị cáo Lý Văn V về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009. Tại phiên toà sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử sơ thẩm các vấn đề cụ thể như sau:

- Về tội danh: Đề nghị tuyên bố các bị cáo phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Về hình phạt: Đối với bị cáo Nguyễn Quang H: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48 và Điều 33 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009; Nghị quyết 41/2017/QH14; khoản 1 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang H từ 09 đến 12 tháng tù.

Áp dụng Điều 50, 51 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung 2009. Tổng hợp hình phạt tại Bản án số: 51/2018/HS-ST, ngày 25/9/2017 của Tòa án nhân dân Huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn là 18 (Mười tám) tháng tù. Buộc bị cáo Nguyễn Quang H phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án từ 27 đến 30 tháng tù, được trừ thời hạn đã chấp hành hình phạt tại Bản án số: 51/2017/HSST, ngày 25/9/2017 của Tòa án nhân dân Huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn.

+ Đối với bị cáo Lý Văn V: Đề nghị áp dụng điểm c khoản 2 Điều 138, điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48, Điều 47 và Điều 33 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009; Nghị quyết 41/2017/QH14; khoản 1 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đề nghị xử phạt bị cáo Lý Văn V từ 18 đến 24 tháng tù, được trừ thời hạn tạm giữ.

- Về án phí: Áp dụng Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14. Buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Các bị cáo có lời nói sau cùng: Bị cáo H và V đều xin Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất, để có cơ hội làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Chợ Mới, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không

có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tố tụng: Tại phiên tòa sơ thẩm, vắng mặt bị hại Nông Văn H1, Hà Đức B và người làm chứng Dương Chu T. Xét thấy, bị hại Nông Văn H1 đã có đơn xin xét xử vắng mặt, bị hại Hà Đức B được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa, người làm chứng Dương Chu T, trong quá trình điều tra đã có lời khai đầy đủ, rõ ràng. Căn cứ Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị hại và người làm chứng là đúng quy định của pháp luật.

[3] Tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, cụ thể: Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 04/6/2017, tại nhà anh Nông Văn H1 thuộc thôn N, xã T, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn, Nguyễn Quang H và Lý Văn V đã có hành vi lén lút trộm cắp chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave BKS 97B1- 306.28 của anh Nông Văn H1. Tiếp đó, vào khoảng 02 giờ 30 phút cùng ngày, tại nhà anh Hà Đức B, trú tại thôn N, xã M, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn, Lý Văn V và Nguyễn Quang H tiếp tục có hành vi lén lút trộm cắp 01 chiếc xe mô tô BKS 97B1- 483.65 của anh Hà Đức B. Qua định giá tại thời điểm các bị cáo chiếm đoạt chiếc xe mô tô BKS 97B1-306.28 có giá trị là: 11.400.000đ (Mười một triệu bốn trăm nghìn đồng), chiếc xe mô tô BKS 97B1- 483.65 có giá trị là: 17.600.000đ (Mười bảy triệu sáu trăm nghìn đồng). Tổng giá trị tài sản của hai chiếc xe mô tô mà các bị cáo đã chiếm đoạt là 29.000.000 đồng (Hai mươi chín triệu đồng).

[4] Lời khai của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi phạm tội Nguyễn Quang H phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009. Hành vi phạm tội của Lý Văn V phạm tội "Trộm cắp tài sản", thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009. Điều luật có nội dung:

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt hoặc đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm:

...c) Tái phạm nguy hiểm.

[5] Hành vi phạm tội của Lý Văn V và Nguyễn Quang H thực hiện trước ngày 01/01/2018, xét thấy khung hình phạt quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009 bằng so với khung hình phạt quy định tại khoản 1 khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung

năm 2017. Do vậy, vận dụng các quy định tại Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về hiệu lực thi hành Bộ luật Hình sự năm 2015, khoản 1 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Hội đồng xét xử quyết định, áp dụng quy định tại Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009 để xét xử và quyết định hình phạt đối với các bị cáo.

[6] Hội đồng xét xử sơ thẩm xét thấy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn truy tố bị cáo Nguyễn Quang H về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009; Truy tố bị cáo Lý Văn V về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Mức hình phạt của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề nghị áp dụng đối với các bị cáo là phù hợp, cần được chấp nhận.

[7] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, coi thường kỷ cương pháp luật, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, xét thấy cần xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự. Do vậy, các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình. Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo.

[8] Bị cáo Nguyễn Quang H có nhân thân xấu, ngày 24/9/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 24 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích". Tháng 02 năm 2016, chấp hành xong án phạt tù trở về địa phương sinh sống, chưa được xoá án tích, đến ngày 04/6/2017 thực hiện hành vi phạm tội như đã nêu ở trên. Do vậy, bị cáo phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009 đó là "Tái phạm". Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại. Do vậy, bị cáo được hưởng 02 (Hai) tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009 đó là "*Người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả"* và *"Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải"*. Ngoài ra, bị hại Hà Đức B có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, do vậy bị cáo còn được hưởng thêm 01 (Một) tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009.

[9] Bị cáo Lý Văn V có nhân thân xấu, tháng 9 năm 2009 bị Tòa án nhân dân huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An xử phạt 18 tháng tù cho hưởng án treo về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009; Tháng 5 năm 2014, bị Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên xử phạt 09 tháng tù về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" theo quy định tại khoản 1 Điều 250 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009; Tháng 11 năm 2014 chấp hành xong án phạt tù trở về địa phương, chưa

được xóa án tích. Tháng 8 năm 2016, bị Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn xử phạt 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009; Tháng 12 năm 2016 chấp hành xong án phạt tù trở về địa phương, chưa được xóa án tích. Do đó, bị cáo phạm tội lần này thuộc trường hợp "Tái phạm nguy hiểm" theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009. Bị cáo phải chịu 01 (Một) tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009 đó là: "Phạm tội nhiều lần". Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo tỏ ra thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã cùng với bị cáo Nguyễn Quang H tự nguyện bồi thường cho bị hại là anh Hà Đức B số tiền 17.600.000 đồng. Do vậy, bị cáo được hưởng 02 (Hai) tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009 đó là "*Người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả"* và *"Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải"*. Ngoài ra ngày 28/01/2018, bị cáo V đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn để đầu thú về hành vi phạm tội của mình và trong quá trình điều tra, bị hại Hà Đức B có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo có bác ruột là Lý Ngọc Thư là Liệt sỹ hy sinh trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Do vậy, bị cáo còn được hưởng thêm 03 (Ba) tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009.

[10] Sau khi xem xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo. Xét thấy, các bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật, nhưng do lười lao động, muốn kiếm tiền nhanh chóng nên đã thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, cần buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù để có thời gian cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, nhằm răn đe giáo dục và phòng ngừa chung cho toàn xã hội. Tuy nhiên xét thấy, đối với bị cáo Lý Văn V sau khi có hành vi trộm cắp tài sản đã đến cơ quan Công an đầu thú, bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại, người bị hại đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và bị cáo cũng có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định của Bộ luật Hình sự. Do vậy, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử sơ thẩm áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009, Quyết định hình phạt nhẹ hơn quy định của Bộ luật đối với bị cáo V.

[11] Trong vụ án này, các bị cáo cùng thực hiện hành vi trộm cắp chiếc xe mô tô BKS 97B1- 306.28 của anh Nông Văn H1 và chiếc xe mô tô BKS 97B1-483.65 của anh Hà Đức B, với vai trò đồng phạm giản đơn. Tuy nhiên, bị cáo H đã bị xét xử bằng Bản án số 51/2017/HSST ngày 25/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới đối với chiếc xe mô tô BKS 97B1- 306.28. Do vậy, trong lần xét xử này bị cáo H chỉ phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi trộm cắp chiếc xe

mô tô BKS 97B1- 483.65 của anh B, còn bị cáo V phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi trộm cắp cả hai chiếc xe mô tô nêu trên.

[12] Về trách nhiệm dân sự: Anh Nông Văn H1 đã nhận lại chiếc xe mô tô BKS 97B1- 306.28 mà Nguyễn Quang H và Lý Văn V trộm cắp. Hiện nay anh H1 không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường gì thêm. Đối với anh Hà Đức B là chủ sở hữu chiếc xe mô tô BKS 97B1- 483.65, hiện các bị cáo đã bồi thường thiệt hại về tài sản cho anh Hà Đức B số tiền là 17.600.000đ (Mười bảy triệu sáu trăm nghìn đồng) và anh B không có yêu cầu gì. Do vậy, Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết về phần trách nhiệm dân sự trong vụ án.

[13] Về vật chứng: Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave BKS 97B1- 306.28, Cơ quan điều tra đã trả lại tài sản cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Nông Văn H1, xét thấy là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật. Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Sirius BKS 97B1- 483.65, quá trình điều tra cơ quan điều tra không thu hồi được. Đối với chiếc kéo sắt mà H và V dùng làm vam mở khóa xe mô tô để trộm cắp, quá trình điều tra V khai sau khi thực hiện hành vi trộm cắp xong đã vứt ở đâu không rõ, nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để truy tìm vật chứng nêu trên.

[14] Trong vụ án này, có anh Dương Chu T là người điều khiển xe taxi chở Nguyễn Quang H và Lý Văn V đến xã Thanh Vận, Huyện Chợ Mới. Tuy nhiên, anh T không biết H và V đi trộm cắp tài sản, nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý anh T là phù hợp với quy định của pháp luật.

[15] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Nghị quyết 41/2017/QH14; khoản 1 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 138 Bộ luật Hình sự năm1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009.

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Quang H và Lý Văn V phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Về hình phạt:

2.1. Áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48 và Điều 33 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009. Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang H **09** (Chín) tháng tù.

Áp dụng Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung 2009. Tổng hợp hình phạt tại Bản án số: 51/2018/HS-ST, ngày 25/9/2017 của Tòa án nhân dân Huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn là **18** (Mười tám) tháng tù. Buộc bị cáo Nguyễn Quang H phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là **27** (Hai mươi bảy) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ (04/6/2017).

2.2. Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 138, điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48, Điều 47 và Điều 33 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009. Xử phạt bị cáo Lý Văn V **15** (Mười năm) tháng tù, được trừ thời hạn tạm giữ 10 (Mười) ngày, từ ngày (28/01/2018 đến ngày 06/02/2018). Bị cáo phải chấp hành hình phạt tù còn lại là **14** (Mười bốn) tháng **20** (Hai mươi) ngày tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo vào Trại để thi hành án.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Quang H và Lý Văn V, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự; người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự."

Án xử công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo, vắng mặt bị hại (Nông Văn H1 và Hà Đức B). Báo cho các bị cáo biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Báo cho các bị hại (Nông Văn H1 và Hà Đức B) biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND Huyện Chợ Mới;
- Công an Huyện Chợ Mới;
- Chi cục THADS Huyện Chợ Mới;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Kạn;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vương Hồng Giang